TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **119**/2023/HSST
Ngày 21 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Huy, bà Phùng Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 113/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh năm: 2000 (Tên gọi khác: Không). Tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ĐKHKTT: Thôn DX, xã VX, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị Đ (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Như Quỳnh (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Không.

Tiền sự: 03 tiền sự.

- Quyết định số 06 ngày 10/10/2022 của Công an xã Việt Xuân xử phạt T 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T chưa nộp tiền phạt.

- Quyết định số 07 ngày 28/10/2022 của Công an xã Việt Xuân xử phạt T 2.00.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T chưa nộp tiền phạt.

- Quyết định số 323 ngày 29/11/2022 của UBND xã Việt Xuân áp dụng biện pháp xử L hành chính giáo dục tại xã đối với T trong T hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 28/02/2023.

Nhân thân:

- Bản án số 72/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc xử phạt T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã nộp tiền án phí. Ra trại ngày 07/8/2018.

- Quyết định số 323 ngày 24/12/2019 của Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt T 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. T đã nộp tiền phạt ngày 06/01/2020.

Bị bắt tạm giam ngày 05/8/2023. Hiện đang tạm tại trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đào Văn H, sinh năm: 2000 (Tên gọi khác: Không). Tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ĐKHKTT: Thôn HL, xã LH, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Đào Văn Ch, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Yến Th, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không

Bị bắt tạm giam ngày 05/8/2023. Hiện đang tạm tại trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn QH, xã ĐQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Bà L có đơn xin vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Anh Hồ Ngọc D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn HL, xã LH, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Giàng A M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản Xéo Di Hồ B, xã Lao CH, huyện Mù Cang CH, tỉnh Yên Bái.

- Chị Trần Thị Yến Th, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn HL, xã LH, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Bà Th có mặt, anh D, anh M vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 20/07/2023, chị Đỗ Thị L điều khiển xe máy nhãn hiện Honda Cub 82, đeo 01 túi xách màu đen di chuyển trên Đ QL32 từ chợ nông sản ở Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây về nhà tại xã Đông Quang, huyện Ba Vì. Khi đi đến đoạn Đ khu vực cổng Trại Giống thuộc thôn Bài Nha, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì thì có 02 đối tượng nam giới điều khiển xe máy *(Kiểu dáng* xe *Honda Wave)* đi từ phía sau lên và áp sát phía bên trái của chị L. Lúc này, đối tượng ngồi sau bất ngờ dùng tay pH nắm dây túi xách chị L đang đeo trên người giật mạnh, kéo làm chị L bị ngã xuống Đ. Bị ngã, chị L vẫn dùng hai tay để ôm, giữ túi xách. Lúc này, 02 đối tượng dừng xe lại, đối tượng ngồi sau xe máy nhảy xuống, tiếp tục giằng kéo chiếc túi xách với chị L. Đồng T, đối tượng điều khiển xe máy liền xông vào dùng tay đấm nhiều phát vào vùng mặt và khửu tay bên pH chị L dẫn đến chị L bị đau, choáng không thể tiếp tục giữ lại chiếc túi xách nên pH buông bỏ dây của chiếc túi xách ra. Sau khi cướp được chiếc túi xách của chị L, hai đối tượng lên xe máy quay đầu xe bỏ chạy theo hướng đi Sơn Tây, một đối tượng đã làm rơi tại hiện trường 01 chiếc giày vải, dạng giày thể thao màu đen.

Hậu quả: Chị L khai bị chiếm đoạt 01 túi xách bên trong có số tiền 18.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, gắn sim số 038.395.8064; 01 CCCD mang tên Đỗ Thị L; 01 cuốn sổ tay ghi chép. Quá trình giằng co với 02 đối tượng, chị L bị 01 vết trầy xước da vùng trán dài 04cm; ngón giữa, ngón áp út và ngón út bị rách da chảy máu vùng đầu các ngón tay; 1/3 cẳng chân trái bị sưng nề. (BL 118 và BL 124)

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã làm rõ các đối tượng thực hiện hành vi cướp tài sản của chị L, gồm có: Nguyễn Đức T và Đào Văn H. Tại CQĐT, T và H đã khai nhận hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Ngày 19/07/2023, Đào Văn H và Nguyễn Đức T đã cùng bạn bạc với nhau H sẽ sử dụng xe máy chở T đi chiếm đoạt tài sản của người đi Đ lấy tiền tiêu sài nên khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius BKS: 88L1- 671.79 đi một mình từ nhà đến đón T. H và T đều đội mũ bảo hiểm màu đen (loại mũ T trang nửa đầu) đeo khẩu trang y tế màu trắng. Sau đó, H điều khiển xe máy chở T đi đến địa bàn các huyện Tam Nông, Lâm Thao - Phú Thọ và huyện Ba Vì để tìm người đi Đ có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng

03 giờ sáng ngày 20/07/2023, H với T đang di chuyển theo Đ QL 32 đi hướng Trung Hà đi Sơn Tây thuộc địa bàn xã Cam Thượng, huyện Ba Vì thì phát hiện thấy chị Đỗ Thị L một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SuperCup 82 đi ngược Ch đang đeo một túi xách trên người. Thấy trên Đ vắng vẻ không có ai, H và T quay lại đuổi theo chị L và bám theo phía sau chị L khoảng 01km chờ T điểm thích hợp để chiếm đoạt chiếc túi xách. Khi đến đoạn Đ cua gần Trại giống thuộc thôn Bài Nhai, xã Cam Thượng không có ánh đèn điện và quan sát trên Đ không có ai, H điều khiển xe tăng ga và áp sát phía bên trái của chị L để T giật lấy chiếc túi xách của chị L. Lúc này, T dùng tay nắm vào phần quai túi và giật mạnh chiếc túi xách nhưng không đứt dẫn đến xe của chị L đổ mắc vào xe của T và H. Lúc này, chị L dùng 02 tay ôm giữ chiếc túi lại, giằng co với T và hô hoán "*cướp.. cướp*..". Thấy chị L phản kháng mạnh mẽ, H liền dựng xe xuống Đ rồi xông vào dùng tay không đấm 01 cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng mặt chị L còn T vẫn tiếp tục giằng co chiếc túi với chị L. Tiếp đó, H gỡ tay chị L ra khỏi chiếc túi xách và dùng tay xô đẩy vào người của chị L. Bị đánh và bị xô đẩy nên chị L buông tay ra khỏi chiếc túi xách. Lúc này, T giật mạnh chiếc túi xách ra khỏi tay của chị L. Khi thấy T đã giật được túi xách, H điều khiển xe máy quay xe về hướng Sơn Tây, T ngồi lên phía sau xe thì bị rơi mất 01 chiếc giày bên pH tại hiện trường. Ngay sau đó, H điều khiển xe chở T tăng ga bỏ chạy theo Đ QL 32 hướng về TX Sơn Tây. Đi khoảng 02km, H điều khiển xe rẽ vào một Đ làng đi khoảng 500m thì dừng xe lại, tắt đèn và đứng cạnh xe quan sát để T kiểm tra tài sản bên trong túi xách. Lúc này, T nói cho H biết bên trong có tiền mặt, 01 chiếc điện thoại di động và một số mảnh giấy nhỏ. Kiểm tra xong, T bảo H mở cốp xe ra để tiền và điện thoại vào trong cốp xe còn chiếc túi sách T vứt bỏ vào bụi cây gần đó. Sau đó, H điều khiển xe máy chở T đi theo ra QL32 đi qua cầu Vĩnh Thịnh rồi đi vòng xuống gầm cầu Vĩnh Thịnh và tiếp tục đi Đ bờ đê khoảng 02km. H dừng xe lại mở cốp xe lấy tiền đưa cho T đếm và nói cho H biết số tiền cướp được là 2.000.000đ. Sau đó, T đưa cho H 1.000.000đ còn 1.000.000đ và chiếc điện thoại thì T giữ. Sau khi chia tài sản, H và T chở nhau về nhà. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, H với T trao đổi với nhau về việc sẽ bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt được để lấy tiền tiêu sài. H điều khiển xe máy (nêu trên) đón T và đi đến cửa hàng M bán điện thoại có biển hiệu "Gia Bảo Mobile" do anh Hồ Ngọc D làm chủ, bán cho anh D với giá 1.000.000đ. Toàn bộ số tiền cướp được và số tiền bán chiếc điện thoại thì H và T đã cùng nhau tiêu sài cá nhân hết. Sau khi M được điện thoại, anh D đã thay vỏ từ màu

xanh đen thành màu đen và đến ngày 22/07/2023, anh D đã bán chiếc điện thoại trên cho anh Giàng A M, hiện đang lao động tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 1.400.000đ. Ngày 28/7/2023, khi biết chiếc điện thoại là tang vật của vụ án, anh M đã giao nộp chiếc điện thoại trên cho CQĐT. Ngoài ra, anh Hồ Ngọc D đã tự nguyện giao nộp:

- 04 đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng H điều khiển xe máy Yamaha Sirius, BKS: 88L1-671.79 chở T đến cửa hàng của anh D trưa ngày 20/07/2023 để bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt được. (BL 302)

- Số tiền 1.400.000đ là số tiền anh D bán được chiếc điện thoại di động ViVo Y12 (nêu trên). (BL 300)

Quá trình làm việc, Nguyễn Đức T và Đào Văn H trình bày về trang phục, phương tiện sử dụng sau khi đi gây án thì T và H để tại nhà ở của mình tại địa chỉ như trên. Đồng T Đào Văn H đã tự nguyện giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 88L1- 671.79 (là phương tiện H và T sử dụng đi cướp tài sản); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A13 của Đào Văn H sử dụng để liên lạc với T trước trong và sau khi cướp tài sản; 01 một mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi chai nửa đầu) màu đen, phía trước có in dòng chữ adidas và biểu tưởng hãng T trang adidas; 01 áo chống nắng, màu đen, có mũ liền thân, áo dạng kéo khóa.

CQĐT tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức T và Đào Văn H. **Kết quả đã thu giữ**:

- Tại nhà của đối tượng Nguyễn Đức T đã phát hiện và thu giữ 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (98x36) cm là chiếc quần T đã mặc để đi cùng H đi cướp tài sản ngày 20/07/2023; (BL 44)

- Tại nhà đối tượng Đào Văn H đã phát hiện và thu giữ 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (95x36)cm là chiếc quần mà H đã mặc đi cướp tài sản ngày 20/07/2023. (BL 24)

CQĐT cho Nguyễn Đức T và Đào Văn H tự đi xác định chỉ hiện trường gây án; Vị trí phát hiện chị Đỗ Thị L; Vị trí kiểm tra tài sản bên trong túi sách sau khi cướp được tài sản; Vị trí vứt bỏ chiếc túi xách; Vị trí cửa hàng nơi T và H bán chiếc điện thoại sau khi chiếm đoạt được. Đồng T tiến hành truy tìm vật chứng của vụ án là chiếc túi xách các đối tượng đã vứt bỏ khi lấy tài sản bên trong. ***Kết quả:*** Nguyễn Đức T và Đào Văn H đã xác định được các địa điểm, vị trí phù hợp với hiện trường của vụ cướp tài sản xảy ra ngày 20/7/2023 và phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ khác đã thu thập được. Đồng T, CQĐT đã phát hiện thu giữ 01 túi xách, bằng vải dù màu đen, có 06 ngăn, có quai đeo (25x30)cm tại bụi cây trên Đ nội đồng gần QL32 thuộc địa phận xã Đ Lâm, thị xã Sơn Tây. Kiểm tra các ngăn bên trong túi xách phát hiện có số tiền 14.600.000đ và 01 CCCD mang tên Đỗ Thị L. (*BL 218 và BL 294*).

Tiến hành khám nghiệm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SuperCup 82 của chị Đỗ Thị L để xác định dấu vết và thiệt hại do hành vi cướp tài sản của T và H gây ra. **Kết quả:** Tại phần cụm đèn hậu phía sau của chiếc xe đã rời khỏi đuôi xe, Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 100/KL-ĐGTS ngày 28/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: (*BL 71 - 73*)

- 01 cụm đèn hậu phía sau của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super cup 82 có giá: 250.000 đồng.

- 01 chiếc túi xách, bằng vải dù màu đen, 06 ngăn, có quai đeo, kích thước (25x30)cm có giá 70.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y12, số Imei 1: 865966047897695; số Imei 2: 865966047897687 có giá 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là **2.120.000 đồng.**"

Ngày 20/7/2023, CQĐT ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 337/QĐ-CSĐT để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của chị Đỗ Thị L. Tuy nhiên, chị L có đơn từ chối giám định thương tích với L do: Thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe. CQĐT đã ra Quyết định dẫn giải để yêu cầu chị L đi giám định thương tích để làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định. Tuy nhiên, chị L đã kiên quyết từ chối và không yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình.

Về vật chứng:

+ Đối với 01 một mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo chống nắng, màu đen, có mũ liền thân, áo có khóa kéo; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (98x36)cm; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (95x36)cm và 01 chiếc giày vải bên pH, dạng giày thể thao, bên trên có ghi dòng chữ "BBALLY". Quá trình điều tra, xác định: Những đồ vật, tài liệu, tài sản nêu trên là trang phục của T và H sử dụng khi đi cướp tài sản ngày 20/07/2023 tại xã Cam Thượng- Ba Vì.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13 thu giữ của Đào Văn H. ngày 20/07/2023 bị cáo sử dụng để liên lạc với T đi cướp tài sản.

+ Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, số khung: RLCUE3740MY115552, số máy: E32VE428414, BKS: 88L1- 671.79 H và T sử dụng đi thực hiện hành vi Cướp tài sản. Quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe môtô này có đăng ký mang tên Trần Thị Yến Th là mẹ ruột của H. Năm 2021, chị Th M mới chiếc xe trên tại một cửa hàng M bán xe máy ở TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 23.000.000đ và đăng ký chính chủ tên chị Th. Ngày 20/7/2023, H tự ý lấy chiếc xe máy trên chị Th không biết. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng: Không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

+ Đối với số tiền 1.400.000 đồng do anh Hồ Ngọc D tự nguyện giao nộp. đây là số tiền anh D đã bán chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12 cho anh Giàng A M.

Những vật chứng trên, Viện KSND huyện Ba Vì chuyển đến Chi cục THADS huyện Ba Vì để bảo quản, chờ xử L theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 túi xách, bằng vải dù, màu đen, kích thước (25x30)cm; 01 CCCD mang tên Đỗ Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y12 và số tiền 14.600.000 đồng. Những đồ vật, tài sản, giấy tờ tuỳ thân này và số tiền trên là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị L. Ngày 30/9/2023, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử L vật chứng để trao trả tài sản cho chị Đỗ Thị L.

+ Đối với 01 đĩa DVD bên trong lữu trữ 04 đoạn video thu giữ được trong quá trình điều tra. Cơ quan CSĐT chuyển theo hồ sơ vụ án.

Việc truy tìm vật chứng: Đối với 01 vỏ ốp điện thoại; 01 vỏ nguyên bản của chiếc điện thoại ViVo Y12; thẻ sim; áo chống nắng; mũ bảo hiểm; 01 chiếc giày bên trái là những vật chứng của vụ án và là trang phục bị cáo T và H sử dụng đi gây án. CQĐT đã truy tìm nhưng không thấy.

Về dân sự:

+ Sau khi xảy ra vụ việc, đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đức T đã đến bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ. Chị L không yêu cầu bị cáo T bồi thường và đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

+ Chị L yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường số tiền 15.000.000đ. Đến nay, bị cáo H chưa bồi thường.

+ Anh Hồ Ngọc D và Giàng A M không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự trong vụ án này.

+ Đối với phần thiệt hại ở cụm đèn hậu phía sau của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super cup 82 có giá trị: 250.000đồng. do chiếc xe đã cũ, thiệt hại nhỏ nên

chị L không yêu cầu T và H pH bồi thường.

Đối với Hồ Ngọc D và Giàng A M là người đã có hành vi M, bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y12 do Nguyễn Đức T và Đào Văn H cướp được ngày 20/07/2023. Quá trình điều tra, xác định: Khi giao dịch, M bán chiếc điện thoại trên, anh D và anh M không biết đó là tài sản do T và H phạm tội mà có. Do đó, CQĐT đề cập xử L đối với anh D và anh M trong vụ án.

Đối với chị Trần Thị Yến Th là chủ sở hữu của chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, BKS: 88L1- 671.79. Quá trình điều tra xác định: Hàng ngày, chị Th thường để chiếc xe máy trên tại nhà và có cắm chìa khóa ở ổ khóa điện. Ngày 19/07/2023, H đã tự ý sử dụng chiếc xe trên cùng với T đi "Cướp tài sản" của người đi Đ trên địa bàn huyện Ba Vì. Chị Th không biết việc H sử dụng xe máy của mình để đi cướp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử L đối với chị Th trong vụ án.

* Bản Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 25/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Đức T và Đào Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát Ba Vì đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

** Đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T và Đào Văn H phạm tội "Cướp tài sản".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Đức T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Đào Văn H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về trách nhiện dân sự:

+ Đối với Nguyễn Đức T: Sau khi xảy ra vụ việc, đại diện gia đình bị cáo

Nguyễn Đức T đã đến bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ. Chị L không yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm và đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T nên không xem xét.

+ Đối với bị cáo Đào Văn H: Chị L yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường số tiền 15.000.000đ tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần. Tại phiên tòa bị cao H tự nguyện bồi thường cho chị L số tiền 15.000.000đ do vậy chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo H buộc bị cáo pH bồi thường cho bị hại số tiền 15. 000. 000đ.

- Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 một mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo chống nắng, màu đen, có mũ liền thân, áo có khóa kéo; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (98x36)cm; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (95x36)cm và 01 chiếc giày vải bên pH, dạng giày thể thao, bên trên có ghi dòng chữ "BBALLY". Đây là những đồ vật, tài liệu, tài sản trang phục của T và H sử dụng khi đi cướp tài sản ngày 20/07/2023.

+ Tịch thu phát mại sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13 thu giữ của Đào Văn H. Đây là chiếc điện thoại H dùng để liên lạc với T để đi cướp tài sản ngày 20/07/2023.

+ Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng do anh Hồ Ngọc D tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định đó là số tiền mà anh D đã bán chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12 cho anh Giàng A M.

+ Trả lại cho bà Trần Thị Yến Th 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, số khung: RLCUE3740MY115552, số máy: E32VE428414, BKS: 88L1- 671.79.

+ Đối với 01 vỏ ốp điện thoại; 01 vỏ nguyên bản của chiếc điện thoại ViVo Y12; thẻ sim; áo chống nắng; mũ bảo hiểm; 01 chiếc giày bên trái là những vật chứng của vụ án và là trang phục bị can T và H sử dụng đi gây án. CQĐT đã ra Quyết định truy tìm vật số: 81, 82/QĐ-CSĐT ngày 22/9/2023 để tổ chức truy tìm các vật chứng nêu trên. Đến nay, CQĐT không truy tìm được những vật chứng này nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 03 giờ sáng ngày 20/07/2023, tại địa bàn xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, Nguyễn Đức T, Đào Văn H đã có hành vi cướp tài sản của chị Đỗ Thị L 01 túi xách bên trong có số tiền 18.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, gắn sim số 038.395.8064; 01 CCCD mang tên Đỗ Thị L; 01 cuốn sổ tay ghi chép. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo.

- Hành vi của các bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây mất trật tự, an ninh xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần pH xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, mặc dù các bị cáo có sự bàn bạc nhưng không có sự phân công nhiện vụ cụ thể, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội diễn ra trong T gian ngắn nên không có dấu hiệu phạm tội có tổ chức. Bị cáo H là người khởi xướng, chuẩn bị xe máy chở T đi cướp tài sản, khi T đang giằng co chiếc túi của chị L H đã dùng tay đấm thẳng vào mặt chị L làm chị L không thể chống cự được để bảo vệ tài sản của mình. Bị cáo Nguyễn Đức T là người ngồi sau xe H trực tiếp thực hiện hành vi cướp, giằng co chiếc túi của chị L. Do vậy hai bị cáo H và T giữ vai trò ngang nhau.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, chị L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T, bố của bị cáo là người có công với cách mạnh nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Nguyễn Đức T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, chị L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T, bố của bị cáo là người có công với cách mạnh. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu và còn có 02 tiền sự . Ngày 10/10/2022 và ngày 28/10/2022 bị Công an xã Việt Xuân xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền nhưng T chưa thi hành.

Đối với bị cáo Đào Văn H mặc dù chưa có tiền án tiền sự nhưng là người khởi xướng, chuẩn bị xe máy chở T đi cướp tài sản, khi T đang giằng co chiếc túi của chị L. H đã dùng tay đấm thẳng vào mặt chị L làm chị L không thể chống cự được để bảo vệ tài sản của mình, sau khi gây án người bị hại đã tổn thất về tinh thần quá lớn bị hại yêu cầu bị cáo pH bồi thường số tiền 15.000.000đ gồm tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe nhưng bị cáo chưa bồi thường. Do vậy các bị cáo đều pH chị mức án tương đương nhau và cần pH áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một T gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 như vậy

mới có thể giúp các bị cáo nhận ra những sai lầm của mình để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự còn quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng". Tuy nhiên xét thấy các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì các bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi xảy ra vụ việc, đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đức T đã đến bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ. Chị L không yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm nên không xem xét.

- Quá trình điều tra, chị L yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường tiếp số tiền 15.000.000đ gồm tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, chi phí khám chữa bệnh và tiền thuốc. Tại phiên tòa vị cáo H tự nguyện chấp nhận bồi thường 15.000.000đ theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy việc tự nguyện của bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận để buộc bị cáo bồi thường cho chị L số tiền 15 000. 000đ về tổn hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, chi phí khám chữa bệnh và tiền thuốc.

- Đối với anh Hồ Ngọc D và Giàng A M không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Đối với phần thiệt hại ở cụm đèn hậu phía sau của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super cup 82 có giá trị: 250.000đồng. Quá trình điều tra xác định là thiệt hại trong quá trình T và H cướp tài sản gây ra. Do chiếc xe đã cũ, thiệt hại nhỏ nên chị L không yêu cầu T và H pH bồi thường nên không xem xét, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 một mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo chống nắng, màu đen, có mũ liền thân, áo có khóa kéo; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (98x36)cm; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (95x36)cm và 01 chiếc giày vải bên pH, dạng giày thể thao, bên trên có ghi dòng chữ "BBALLY". Đây là những đồ vật, tài liệu, tài sản trang phục của T và H sử dụng khi đi cướp tài sản ngày 20/07/2023. Cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13 thu giữ của Đào Văn H. Đây là chiếc điện thoại H dùng để liên lạc với T để đi cướp tài sản ngày 20/07/2023. Cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng do anh Hồ Ngọc D tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định đó là số tiền mà anh D đã bán chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12 cho anh Giàng A M. Cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, số khung: RLCUE3740MY115552, số máy: E32VE428414, BKS: 88L1- 671.79. Quá trình điều tra đã làm rõ, ngày 19/07/2023, H đã tự ý sử dụng chiếc xe trên cùng với T đi "Cướp tài sản", chị Th không biết. Do đó cần tuyên trả lại chị Th.

- Đối với 01 vỏ ốp điện thoại; 01 vỏ nguyên bản của chiếc điện thoại ViVo Y12; thẻ sim; áo chống nắng; mũ bảo hiểm; 01 chiếc giày bên trái là những vật chứng của vụ án và là trang phục bị can T và H sử dụng đi gây án. CQĐT đã ra Quyết định truy tìm vật số: 81, 82/QĐ-CSĐT ngày 22/9/2023 để tổ chức truy tìm các vật chứng nêu trên. Đến nay, CQĐT chưa truy tìm được những vật chứng này nên HĐXX không xem xét.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Hồ Ngọc D là người đã có hành vi M lại chiếc điện thoại ViVo Y12 do Nguyễn Đức T và Đào Văn H cướp được ngày 20/07/2023 mà có. Anh Giàng A M là người đã có hành vi M lại chiếc điện thoại của anh D. Quá trình điều tra đã xác định: Khi giao dịch, M bán chiếc điện thoại trên, anh D và anh M không biết đó là tài sản do T và H phạm tội mà có. Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh D và anh M trong vụ án.

[7] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H phạm tội *"Cướp tài sản"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **06** (Sáu) năm tù, T hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/8/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Đào Văn H **06** (Sáu) năm tù, T hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/8/2023.

+ Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H để đảm bảo thi hành án.

+ Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo:

3. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 một mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo chống nắng, màu đen, có mũ liền thân, áo có khóa kéo; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (98x36)cm; 01 chiếc quần bò dài, màu xám có kích thước (95x36)cm và 01 chiếc giày vải bên pH, dạng giày thể thao, bên trên có ghi dòng chữ "BBALLY". Đây là những đồ vật, tài liệu, tài sản trang phục của T và H sử dụng khi đi cướp tài sản ngày 20/07/2023.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A13 thu giữ của Đào Văn H. Đây là chiếc điện thoại H dùng để liên lạc với T để đi cướp tài sản ngày 20/07/2023.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng do anh Hồ Ngọc D tự nguyện giao nộp. Theo giấy nộp tiền ngày 16/11/2023 Quá trình điều tra xác định đó là số tiền mà anh D đã bán chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12 cho anh Giàng A M.

- Trả lại cho chị Trần Thị Yến Th: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, số khung: RLCUE3740MY115552, số máy: E32VE428414, BKS: 88L1-671.79.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì).*

4. Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**;** khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Đức T, Đào Văn H mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong T hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong T hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong T hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong T hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung